

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN SẢN NHI

Số 297/BVSN-KD

V/v mời chào giá vật tư sử dụng trong
phẫu thuật tim mạch của Bệnh viện Sản
Nhi tỉnh Quảng Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 3 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: - Sở Y tế Quảng Ninh

- Các đơn vị quan tâm

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư sử dụng trong phẫu thuật tim mạch của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh thuộc dự toán Mua sắm vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm năm 2025-2026 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh – khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Anh Tuấn, Phó khoa – Phụ trách khoa Dược, SĐT: 0915.694.888, email: duocsannhi@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh – khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Nhận qua email: duocsannhi@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 25 tháng 3 năm 2025 đến trước 17h ngày 05 tháng 4 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 05 tháng 4 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).



STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Chỉ khâu liền kim không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 5/0, dài 75cm, kim dài 13mm	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene hoặc tương đương số 5/0 dài ≥ 75 cm, 2 kim tròn đầu tròn, kim dài 13mm. Độ cong kim 1/2 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương.	Sợi	36
2	Chỉ không tan đơn sợi polyamide, số 5/0, dài tối thiểu 80cm, 2 kim tròn đầu cắt 3/8C 12mm	Chỉ không tan đơn sợi polyamide 6.6 treated, số 5/0, dài 80cm, 2 kim tròn đầu cắt 3/8C 12mm, pledget 2x3,5mm. Kim làm bằng thép không gỉ loại 300 Kim làm bằng thép không gỉ loại 300 với thành phần (Crom 12%, nickel 9%, Cu 2%, titan 0,9-1%,...) cho độ bền uốn cao và tính dẻo tốt. Kim được phủ silicone. Tiêu chuẩn CE và FDA	Sợi	36
3	Chỉ không tan đơn sợi polyamide, số 6/0, dài tối thiểu 80cm, 2 kim tròn 3/8C 10mm	Chỉ không tan đơn sợi polyamide 6.6 treated, số 6/0, dài 80cm, 2 kim tròn 3/8C 10mm, pledget 2x3,5mm. Kim làm bằng thép không gỉ loại 300 Kim làm bằng thép không gỉ loại 300 với thành phần (Crom 12%, nickel 9%, Cu 2%, titan 0,9-1%,...) cho độ bền uốn cao và tính dẻo tốt. Kim được phủ silicone. Tiêu chuẩn CE và FDA	Sợi	180
4	Miếng vá màng tim bò 4x4cm	Chất liệu: màng ngoài tim bò. Chỉ định: để tái tạo mạch máu và thủ thuật cắt bỏ nội mạc mạch. Sử dụng công nghệ mô tương tự để hoàn thiện cho van tim. Đặc điểm: Tương thích sinh học, Độ bền kéo và khả năng duy trì độ chắc chắn của chỉ khâu tuyệt vời, Không yêu cầu chỉ khâu đặc biệt, Độ dày Collagen đồng nhất, Cắt dễ dàng để có hình dạng kích thước mong muốn. Độ dày 0,35mm-0,75mm. Cỡ 4x4cm. Đạt tối thiểu tiêu chuẩn ISO 13485.	Miếng	4
5	Miếng vá màng tim bò 4x6cm	Chất liệu: màng ngoài tim bò. Chỉ định: để tái tạo mạch máu và thủ thuật cắt bỏ nội mạc mạch. Sử dụng công nghệ mô tương tự để hoàn	Miếng	1

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		thiện cho van tim. Đặc điểm: Tương thích sinh học, Độ bền kéo và khả năng duy trì độ chắc chắn của chỉ khâu tuyệt vời, Không yêu cầu chỉ khâu đặc biệt, Độ dày Collagen đồng nhất, Cắt dễ dàng để có hình dạng kích thước mong muốn. Độ dày 0,35mm-0,75mm. Cỡ 4x6cm. Đạt tối thiểu tiêu chuẩn ISO 13485.		
6	Phổi nhân tạo dùng cho trẻ nhỏ, diện tích màng 0,5m ² tích hợp phin lọc kèm dây dẫn máu	Phổi nhân tạo tích hợp phin lọc động mạch, phủ lớp chống bám dính tiểu cầu. Phin lọc động mạch tích hợp. Lỗ cỡ ≥ 32 Micron. Chất liệu Màng lọc: Polypropylene hoặc tương đương có lỗ siêu nhỏ. Thể tích dịch môi: ≤ 43 ml. Diện tích màng lọc: ≥ 0.5 m ² . Diện tích màng lọc động mạch: ≥ 120 cm ² . Lưu lượng máu tối đa: $\geq 1,5$ lít /phút. Thể tích bình chứa: ≥ 1000 ml. Chất liệu Bộ phận lọc: Polyester hoặc tương đương. Kèm Bộ dây dẫn tương thích phù hợp với phổi nhân tạo, có đoạn bằng chất liệu PVC hoặc tương đương, đoạn khác bằng chất liệu Silicone hoặc tương đương để kết nối với máy tim phổi nhân tạo.	Bộ	3
7	Quả lọc máu rút nước đồng bộ dây 0,5m	Quả lọc máu có cấu tạo bởi màng polyethersulfone hoặc tương đương, có tính tương thích sinh học cao. Lọc được các chất: Urea, Creatine, Phosphates, Vitamine B12. Diện tích bề mặt: 0.25m ² / 0.68m ² . Thể tích dịch môi (Circuit): 45ml/ 137ml. Áp lực tối đa: 66kPa. Dây dẫn quả lọc máu kèm túi đựng chất thải. Đạt tối thiểu tiêu chuẩn ISO 13485.	Bộ	5
8	Dung dịch bảo quản tạng	Dung dịch làm liệt cơ tim trong phẫu thuật tim, dịch truyền và làm sạch thận, gan, tim và tuyến tụy của người hiến tặng trước khi lấy ra từ người hiến tặng và để bảo quản những cơ quan nội tạng này trong suốt quá trình bảo quản và vận chuyển giảm nhiệt cho người nhận. Thành	Túi	3

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		phần có Sodium Chlorid 15mmol/l; potassium chlorid 9mmol/l; magnesium chlorid x 6 H ₂ O 4mmol/l; histidine x HCl x H ₂ O 18mmol/l; histidine 180mmol/l; tryptophan 2mmol/l; mannitol 30mmol/l; calcium chlorid x 2 H ₂ O 0.015 mmol/l, potassium hydrogen 2-ketoglutarate 1.0 mmol.		
9	Dây truyền dung dịch liệt tim	Bộ dây truyền dịch liệt tim có ống dịch truyền 3 đường, nối với đầu kết nối đực có mũ chụp đầu cái bằng dây PVC dài 79" dây cỡ 1/8x1/16, một đầu nối với đầu cắm vào dịch truyền, dây phụ có trống cách ly áp lực nối với đầu kết nối đực có mũ chụp đầu cái.	Bộ	5
10	Chỉ đặt điện cực cơ tim	Chỉ 2/0 hoặc 3/0. Dài ≥ 60cm. 2 Kim: Kim cong 1/2 hoặc 3/8 và Kim thẳng. Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016, CE	Sợi	20
11	Ống thử chức năng đông máu	Ống thử chức năng đông máu. Tương thích với máy đo chức năng đông máu Model : Hemochron Response- Accriva.	Ống	95
12	Phin lọc động mạch các cỡ	Chất liệu: Polyester. Diện tích lỗ lọc: 32 Micron. Lưu lượng tối đa: 2,5 l/phút. Thể tích mỗi máu: 40 ml. Chất phủ bề mặt Xcoating	Cái	3
13	Đơn đo huyết áp ĐM iB40	Đơn đo huyết áp ĐM iB40	Bộ	6

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Vận chuyển và bàn giao tại Kho Khoa Dược – Tầng 4 nhà B – Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo từng đợt giao hàng, sau khi bên mua nhận được đầy đủ chứng từ, biên bản bàn giao và nghiệm thu.

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Nt; SYTON (đăng tải)
- Lưu: VT, KD

GIÁM ĐỐC



Bùi Minh Cường

QUẢNG

**PHỤ LỤC
BÁO GIÁ**



Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Số văn bản ban hành kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu (Đối với mặt hàng là TBYT)	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Quy cách đóng gói	Đơn giá (VAT) (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền(11) (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Thiết bị A												
2	Thiết bị B												
3													

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, văn bản ban hành kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngàythángnăm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))